

# CHỦ TRƯỞNG CỦA ĐẢNG VỀ XÂY DỰNG VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ ĐỘI NGŨ TRÍ THỨC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

✍️ BÙI THỊ BÍCH THUẬN\*

Ngày nhận: 29/2/2024

Ngày phản biện: 08/3/2024

Ngày duyệt đăng: 18/3/2024

**Tóm tắt:** Trong mọi thời đại, trí thức luôn là tầng lớp tinh hoa, đại diện cho nền tảng tiến bộ xã hội, có vai trò sáng tạo và truyền bá tri thức. Văn kiện Đại hội XIII và Nghị quyết 45/NQ-TW (ban hành ngày 24/11/2023) được đánh giá là một bước tiến quan trọng trong phát triển đội ngũ trí thức, tạo điều kiện thuận lợi về nền tảng pháp lý và môi trường phát triển đội ngũ trí thức. Bài viết góp phần làm rõ quan điểm về đội ngũ trí thức, các yếu tố tác động, chủ trương của Đảng và một số giải pháp trong xây dựng, phát huy vai trò đội ngũ trí thức ở Việt Nam hiện nay.

**Từ khóa:** Trí thức; đội ngũ trí thức; chủ trương của Đảng; xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức.

## THE PARTY'S POLICY ON BUILDING AND PROMOTING THE ROLE OF THE INTELLECTUAL CLASS IN THE CURRENT PERIOD

**Abstract:** In every era, intellectuals have always been the elite class, representing the foundation of social progress, with the role of creating and spreading knowledge. Documents of the 13th Congress and Resolution 45/NQ-TW (issued on November 24, 2023) are considered an important step forward in developing the intellectual team, creating favorable conditions for the legal foundation and the environment for developing intellectuals. The article contributes to clarifying views on the intellectual team, influencing factors, the Party's policies and some solutions in building and promoting the role of the intellectual team in Vietnam today.

**Keywords:** Intellectuals; intellectual team; the party's policy; the role of the intellectual.

### 1. Trí thức và đội ngũ trí thức ở Việt Nam

Trí thức là một phạm trù lịch sử nên nội hàm của nó có thể thay đổi cùng với sự phát triển của xã hội. Mỗi người, mỗi nước và mỗi thời kỳ, tùy theo cách nhìn nhận của cá nhân, của dân tộc và của thời đại đó mà có cách hiểu riêng về trí thức. Trong đó, theo C. Mác và Ph. Ăng-ghe-n, trí thức ra đời là hệ quả của lịch sử phân công lao động xã hội. Trí thức xuất hiện khi trong xã hội có sự phân công lao động sâu sắc giữa lao động chân tay và lao động trí óc. C. Mác nhận định: "Phân công lao động chỉ trở thành sự phân công lao động thực sự từ khi xuất hiện sự phân chia thành lao động vật chất và lao động tinh thần". Trong xã hội tư bản, C. Mác gọi những người lao động trí óc là "kẻ lao động làm thuê"; khi họ giác ngộ lập trường của giai cấp công nhân thì Ph. Ăng-ghe-n gọi đó là "giai cấp vô sản lao động trí óc" - tầng lớp trí thức mới của giai cấp công nhân. Theo V.I. Lênin, trí thức là "tầng lớp đặc biệt", "bao hàm tất cả mọi người có học thức,... các đại biểu của lao động trí óc"<sup>2</sup>.

Ở Việt Nam, kế thừa quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin về trí thức, ngay sau khi nước Việt Nam

Dân chủ Cộng hòa ra đời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã xác định rõ bản chất, đặc trưng của trí thức. Người chỉ rõ: "Trí thức là hiểu biết... Một người học xong đại học, có thể gọi là có trí thức. Song... công việc thực tế, y không biết gì cả. Thế là y chỉ có trí thức một nửa. Trí thức của y là trí thức học sách, chưa phải trí thức hoàn toàn. Y muốn thành một người trí thức hoàn toàn, thì phải đem cái trí thức đó áp dụng vào thực tế"<sup>3</sup>. Điều đó có nghĩa là, ngoài việc có học thức, người trí thức phải có năng lực thực hành và ứng dụng, vận dụng hiểu biết của mình để phục vụ trực tiếp cho xã hội.

Tại Hội nghị Trung ương 7 khóa X, Đảng ta lần đầu tiên đưa ra quan niệm có tính chất định nghĩa về trí thức: "Trí thức là những người lao động trí óc, có trình độ học vấn cao về lĩnh vực chuyên môn nhất

\* Trường Đại học Công đoàn

<sup>1</sup> C. Mác - Ph. Ăng-ghe-n (1995), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.3, tr.45.

<sup>2</sup> V.I. Lênin (1979), *Toàn tập*, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va, t.8, tr.372.

<sup>3</sup> Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.5, tr.275.

định, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo, truyền bá và làm giàu tri thức, tạo ra những sản phẩm tinh thần và vật chất có giá trị đối với xã hội”<sup>4</sup>.

Trong cơ cấu xã hội - giai cấp, đội ngũ trí thức là một tầng lớp xã hội, một nhóm xã hội lớn, có thể coi như một tập hợp, một phân hệ của cơ cấu xã hội chính thể, đa dạng về nghề nghiệp. Ở Việt Nam, các thế hệ trí thức nối tiếp nhau, đã đồng hành cùng nhân dân và dân tộc phấn đấu cho sự nghiệp độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, cho công cuộc đổi mới vì dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Tại Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII, Đảng đưa ra quan điểm: “Đội ngũ trí thức là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước và dân tộc; là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc”<sup>5</sup>. Như vậy, Hội nghị Trung ương 8 khóa XIII có quan điểm toàn diện hơn, gắn việc xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong bối cảnh mới (phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc).

### 2. Sự cần thiết phải xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức giai đoạn hiện nay

*Thứ nhất, sự phát triển như vũ bão của cách mạng khoa học, công nghệ:* Sự phát triển của khoa học và công nghệ, đặc biệt là Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã và đang tạo ra những biến đổi sâu sắc trong mọi mặt đời sống xã hội. Cách mạng công

ng nghiệp lần thứ tư có quy mô và tốc độ phát triển chưa có tiền lệ, làm thay đổi lực lượng sản xuất, thúc đẩy chuyển đổi công nghiệp hóa, hiện đại hóa (CNH, HĐH) sang giai đoạn mới: thâm dụng tri thức và đột phá đổi mới sáng tạo, đòi hỏi phải thay đổi chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao. Chính vì vậy, đội ngũ trí thức ngày càng trở thành nguồn lực chủ chốt nhất, đóng vai trò quyết định.

*Thứ hai, sự phát triển kinh tế tri thức:* Do tác động mạnh mẽ của cách mạng khoa học, công nghệ, các quốc gia trên thế giới diễn ra những sự thay đổi cơ bản và sâu sắc trong cơ cấu và cách thức hoạt động nền kinh tế; nền kinh tế từ chỗ chủ yếu dựa vào tài nguyên chuyển sang dựa nhiều hơn vào tri thức và thông tin. Tri thức được thừa nhận là yếu tố quan trọng của sản xuất, là động lực của tăng năng suất và tăng trưởng kinh tế. Vai trò của thông tin, công nghệ, giáo dục - đào tạo... đối với năng lực của nền kinh tế trở nên đặc biệt quan trọng.

*Thứ ba, Việt Nam đang đẩy mạnh CNH, HĐH đất nước:* Sau hơn 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, tiến hành CNH, HĐH, đất nước có bước phát triển vượt bậc, “đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay”<sup>6</sup>. Tuy nhiên, mục tiêu trở thành nước công nghiệp theo hướng hiện đại vào năm 2020 không hoàn thành. Trong bối cảnh mới, Hội nghị Trung ương 6 khóa XIII đã ban hành Nghị quyết về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045. Nghị quyết đã đưa ra 10 nhiệm vụ, giải pháp, trong đó chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, phát huy vai trò đội

<sup>4</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.67, tr.792-793.

<sup>5</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2023), “*Nghị quyết số 45-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, ngày 24/11/2023, về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*”, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xiii/nghi-quyet-so-45-nqtw-ngay-24112023-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-4023>.

<sup>6</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. I, tr.25.

ngũ trí thức luôn xung kích, đi đầu trong sự nghiệp CNH, HĐH đất nước.

*Thứ tư, đất nước ta đang tiến hành hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng:* Hội nhập quốc tế được xem là một xu thế tất yếu, giúp mở rộng không gian phát triển của quốc gia; đồng thời, tạo cơ hội thu hút nguồn lực từ bên ngoài cho phát triển kết cấu hạ tầng, công nghệ quốc gia, cũng như mở rộng “sân chơi” giao lưu, hợp tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực trong nước. Tiến trình hội nhập quốc tế đang đặt ra những yêu cầu rất lớn đối với nguồn nhân lực Việt Nam, mà đội ngũ trí thức đóng vai trò nòng cốt.

*Thứ năm, phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc:* Đại hội XIII của Đảng chủ trương: “Phát triển con người toàn diện và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc để văn hóa, con người Việt Nam thực sự trở thành sức mạnh nội sinh, động lực phát triển đất nước và bảo vệ Tổ quốc”<sup>7</sup>. Đội ngũ trí thức giữ vai trò quan trọng trong xây dựng hệ thống lý luận về văn hóa và phát triển văn hóa, là lực lượng sáng tạo, bảo vệ, lan tỏa các sản phẩm và giá trị văn hóa.

*Thứ sáu, trong thời kỳ đổi mới, Đảng ngày càng quan tâm đến xây dựng đội ngũ trí thức, cũng như đánh giá cao vai trò của đội ngũ trí thức trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước.* Trong đó, Nghị quyết số 27-NQ/TW, ngày 6/8/2008, của Hội nghị Trung ương 7 khóa X, “Về xây dựng đội ngũ trí thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước”, vấn đề trí thức thực sự được làm sáng tỏ cả về mặt lý luận và về mặt thực tiễn, được đặt ngang hàng với các vấn đề công nhân và nông dân, thông qua quan điểm khoa học về trí thức. Nghị quyết khẳng định, trí thức là “nền tảng tiến bộ xã hội, đội ngũ trí thức là lực lượng nòng cốt sáng tạo và truyền bá tri thức”<sup>8</sup>. Đại hội XII của Đảng cũng đã khẳng định: “Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng trong hoạt động nghiên cứu, sáng tạo. Trọng dụng trí thức trên cơ sở đánh giá đúng phẩm chất, năng lực và kết quả cống hiến. Bảo vệ

quyền sở hữu trí tuệ, đãi ngộ và tôn vinh xứng đáng những cống hiến của trí thức. Có cơ chế, chính sách đặc biệt để thu hút nhân tài của đất nước. Coi trọng vai trò tư vấn, phản biện, giám định xã hội của các cơ quan nghiên cứu khoa học trong việc hoạch định đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các dự án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội”<sup>9</sup>.

*Thứ bảy, quá trình xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức đã được nhiều thành tựu quan trọng, nhưng cũng tồn tại một số hạn chế:*

Cùng với sự phát triển của đất nước, đội ngũ trí thức Việt Nam hiện nay đã tăng nhanh về số lượng, nâng lên về chất lượng, từng bước tiến lên ngang tầm với trình độ của trí thức các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới... Nhận thức của cấp ủy đảng các cấp đã được nâng lên, nhận thức đúng đắn về vai trò, vị trí của trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Nhiều cấp ủy đảng các cấp đã có các giải pháp phù hợp để phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng và chất lượng trên các lĩnh vực, ngành, tiếp cận làm chủ khoa học, công nghệ cùng với các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới. Đội ngũ trí thức có đóng góp tích cực vào việc hoạch định chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần quan trọng đưa đất nước đạt được nhiều thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử trong công cuộc đổi mới; đồng thời, tiếp tục có những đóng góp quan trọng trong đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao, xây dựng đất nước phát triển nhanh và bền vững.

Bên cạnh những kết quả đạt được, đội ngũ trí thức Việt Nam còn bộc lộ nhiều hạn chế và yếu kém. Số lượng và chất lượng đội ngũ trí thức chưa đáp ứng được yêu cầu đối với sự phát triển đất nước. Cơ cấu đội ngũ trí thức không đồng đều, còn tập trung vào một số ngành, nghề và độ tuổi nhất định. Trí thức

<sup>7</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t. I, tr.115.

<sup>8</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.67, tr.792.

<sup>9</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, tr.161-162.

ting hoa và người tài còn ít và chậm được phát hiện. Đánh giá trí thức còn thiên về trình độ bằng cấp, mà thiếu cơ sở đánh giá dựa trên năng lực thực sự; đặc biệt, năng lực sáng tạo, khả năng ứng dụng vào công việc, khả năng sử dụng ngoại ngữ và công nghệ thông tin còn là điểm yếu của một bộ phận đội ngũ trí thức. Một bộ phận đội ngũ trí thức còn ngại va chạm, không mạnh dạn bày tỏ quan điểm khi cần thiết. Một số trí thức không thường xuyên tự rèn luyện, nâng cao năng lực chuyên môn, mãi chạy theo lợi ích vật chất, thiếu ý chí phấn đấu và hoài bão vươn lên trong khoa học. Trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, ngành, địa phương còn chưa thống nhất, chưa kịp thời, trách nhiệm chưa cao trong việc cụ thể hóa Nghị quyết phù hợp, sát, đúng, trúng, hiệu quả với đặc thù các tổ chức, đơn vị... nên chưa phát huy triệt để sức mạnh đội ngũ trí thức vào sự nghiệp xây dựng, kiến thiết đất nước giàu mạnh.

### 3. Chủ trương của Đảng (khóa XIII) về xây dựng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức

Đại hội XIII của Đảng đặc biệt quan tâm đến xây dựng đội ngũ trí thức và thu hút nhân tài. Văn kiện Đại hội XIII chỉ rõ: "Xây dựng đội ngũ trí thức ngày càng lớn mạnh, có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong tình hình mới. Có cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo và đề cao đạo đức, trách nhiệm trong nghiên cứu khoa học. Ưu tiên đầu tư phát triển hạ tầng, môi trường làm việc, nghiên cứu, đổi mới sáng tạo của trí thức. Trọng dụng, đãi ngộ thỏa đáng đối với nhân tài, các nhà khoa học và công nghệ Việt Nam có trình độ chuyên môn cao ở trong nước và nước ngoài, nhất là các nhà khoa học đầu ngành, nhà khoa học có khả năng chủ trì các nhiệm vụ khoa học và công nghệ đặc biệt quan trọng. Thật sự tôn trọng, tạo điều kiện nâng cao hiệu quả hoạt động tư vấn, phản biện của chuyên gia, đội ngũ trí thức"<sup>10</sup>.

Ngày 24/11/2023, Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII đã ban hành Nghị quyết số 45-NQ/TW về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu

cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới. Nghị quyết chủ trương: "Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp "nguyên khí quốc gia" và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và xã hội. Chú trọng phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam cả trong và ngoài nước, có cơ chế, chính sách đột phá thu hút, trọng dụng trí thức, đặc biệt là trí thức tinh hoa, chuyên gia đầu ngành và nhân tài của đất nước; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lớp trí thức trẻ, kế cận. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng, học thuật, thực hành dân chủ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của trí thức vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh; tạo môi trường, điều kiện và động lực để phát huy vai trò, sự cống hiến đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức"<sup>11</sup>.

Nghị quyết 45 đề ra mục tiêu đến năm 2030: Phát triển đội ngũ trí thức về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước. Hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ và cống hiến cho đất nước. Phát triển một số cơ sở nghiên cứu, cơ sở giáo dục đại học đạt trình độ tiên tiến, thuộc nhóm hàng đầu Châu Á. Tăng số lượng phát minh, sáng chế, công trình khoa học trong bảng xếp hạng của khu vực và thế giới... Đồng thời, Nghị quyết cũng đề ra tầm nhìn đến năm 2045 là xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức Việt Nam lớn mạnh, có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý, thuộc

<sup>10</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.167.

<sup>11</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2023), "Nghị quyết số 45-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, ngày 24/11/2023, về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới", Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xiii/nghi-quyet-so-45-nqtw-ngay-24112023-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-4023>.

tốt đầu khu vực và tiệm cận với các nước phát triển; nhiều nhà khoa học có ảnh hưởng trên thế giới, đạt các giải thưởng quốc tế trên các lĩnh vực; nhiều tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn quốc tế đáp ứng yêu cầu của quốc gia phát triển.

Để đạt được mục tiêu, Đảng đã đề ra 5 nhiệm vụ và giải pháp thực hiện, gồm:

(1) Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức.

(2) Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài.

(3) Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức.

(4) Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

(5) Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức.

Nghị quyết nhằm mục đích tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, hành động của cả hệ thống chính trị về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới.

#### **4. Một số giải pháp xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong giai đoạn hiện nay**

*Một là*, tạo mọi cơ chế và điều kiện thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy năng lực, trình độ chuyên môn của mình. Bổ sung, hoàn thiện các cơ chế, chính sách, tạo điều kiện để trí thức tự khẳng định, phát triển, cống hiến và được xã hội tôn vinh; tăng đầu tư từ nhiều nguồn khác nhau, đặc biệt khuyến khích các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế đầu tư nghiên cứu và ứng dụng khoa học - công nghệ trên mọi lĩnh vực; hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường thực thi việc bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả đối với các sản phẩm sáng tạo, nhằm bảo đảm lợi ích của trí thức khi chuyển giao phát minh, sáng chế, sáng kiến và khuyến khích đội ngũ trí thức gia tăng sự cống hiến đối với Nhà nước và xã hội; xây dựng các khu đô thị

khoa học, khu công nghệ cao, tổ hợp khoa học - sản xuất, các trung tâm văn hóa hiện đại để thúc đẩy hoạt động sáng tạo của trí thức trong nước và trí thức người Việt Nam ở nước ngoài.

*Hai là*, phát hiện, sử dụng và có chính sách đãi ngộ thỏa đáng đối với đội ngũ trí thức. Đảng và Nhà nước cần đổi mới công tác tổ chức cán bộ, tạo cơ chế để thu hút, tập hợp nhân tài người Việt Nam ở trong nước và ở nước ngoài, tích cực hiến kế và trực tiếp tham gia xây dựng và phát triển đất nước. Trọng dụng, tôn vinh những trí thức có đóng góp hiệu quả vào sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước và hội nhập quốc tế. Xây dựng môi trường thuận lợi để đội ngũ trí thức phát huy khả năng của mình. Có chế độ đãi ngộ, cơ chế khen thưởng xứng đáng với cống hiến của đội ngũ trí thức. Công khai, minh bạch trong công tác tuyển dụng, bố trí, đánh giá và bổ nhiệm cán bộ, đặc biệt là đội ngũ lãnh đạo, quản lý cấp cao, tạo động lực và cơ hội để đội ngũ trí thức phát triển.

*Ba là*, có chính sách giáo dục, đào tạo, bồi dưỡng phù hợp để nâng cao chất lượng và số lượng đội ngũ trí thức. Đẩy mạnh cải cách toàn diện giáo dục, từ cấp mầm non đến đại học và sau đại học, từ sách giáo khoa, chương trình, nội dung đào tạo đến phương pháp dạy và học. Đặc biệt, phải gắn lý luận với thực tiễn, lý thuyết với thực hành và gắn đào tạo với nhu cầu của xã hội. Đại hội XIII của Đảng đã khẳng định: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”<sup>12</sup>. Tăng cường các hoạt động kiểm định chất lượng đào tạo theo tiêu chuẩn quốc tế. Có chính sách thu hút đầu tư và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn để phát triển giáo dục và đào tạo. Đa dạng hóa các loại hình đào tạo, tăng cường hợp tác và liên thông với các cơ sở đào tạo có uy tín trên thế giới, tích cực học hỏi kinh nghiệm, từng bước xây dựng các cơ sở đào tạo trong nước ngang tầm các nước tiên tiến trong khu vực và thế giới. Có chính sách thu

<sup>12</sup> Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội, t.I, tr.115.

hút các trường đại học, viện nghiên cứu có uy tín trên thế giới đầu tư, liên kết và mở các cơ sở đào tạo, nghiên cứu tại Việt Nam; đồng thời, khuyến khích đội ngũ trí thức trong nước đi đào tạo ở nước ngoài, đặc biệt là các ngành mà đất nước đang cần. Đẩy mạnh các hoạt động nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, gắn đào tạo với nghiên cứu khoa học và ứng dụng vào sản xuất, kinh doanh.

**Bốn là**, phát huy trách nhiệm của trí thức trong truyền bá tri thức, nâng cao dân trí, phục vụ cộng đồng. Có cơ chế để đội ngũ trí thức dễ dàng tiếp cận thông tin phục vụ công tác nghiên cứu, nắm vững các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và tình hình của đất nước; từ đó, nâng cao ý thức, trách nhiệm của đội ngũ trí thức trong truyền bá những tri thức tiến bộ cho nhân dân, áp dụng có hiệu quả vào sản xuất và đời sống xã hội, góp phần quan trọng nâng cao dân trí, từng bước xây dựng đất nước ngày một phát triển. củng cố, phát triển, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, nơi đội ngũ trí thức sinh hoạt; đồng thời, tạo môi trường lành mạnh để phát huy năng lực sáng tạo và nâng cao phẩm chất đạo đức của đội ngũ trí thức. Có cơ chế để các hội mà trí thức tham gia thực hiện giám sát các hoạt động nghề nghiệp, cũng như thực hiện một số dịch vụ công để “giảm tải” công việc cho các cơ quan nhà nước; đồng thời, phát huy được tài năng, lợi thế của đội ngũ trí thức.

**Năm là**, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước với đội ngũ trí thức. Tích cực tuyên truyền, nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên và toàn xã hội về vị trí, vai trò của trí thức đối với sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước, tạo động lực để đội ngũ trí thức đoàn kết, sáng tạo, nâng cao trách nhiệm, cống hiến hết mình cho Tổ quốc; hoàn thành tốt mọi trọng trách được giao. Cần xác định, xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức là một nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của các tổ chức đảng và chính quyền các cấp. Tiếp tục phát huy truyền thống “tôn sư trọng đạo” và tôn vinh đội ngũ trí thức. Trọng dụng những trí thức

có phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn, năng lực quản lý tốt, kể cả những trí thức ngoài Đảng. Các cấp ủy và chính quyền thường xuyên nghiên cứu, thực hiện những phương thức để quản lý và sử dụng hiệu quả đội ngũ trí thức, tránh áp dụng các biện pháp quản lý hành chính một cách máy móc, nhằm phát huy cao nhất năng lực cống hiến của trí thức. Bên cạnh đó, những người đứng đầu các cơ quan, tổ chức cũng cần thường xuyên tiếp xúc, đối thoại, lắng nghe ý kiến góp ý của trí thức về những vấn đề kinh tế - xã hội quan trọng của đất nước, cũng như các vấn đề của cơ quan, tổ chức, địa phương, đơn vị.

### 5. Kết luận

Ngày nay, cách mạng khoa học và công nghệ đang phát triển như vũ bão, cùng với sự phát triển kinh tế tri thức đã và đang tạo nên những biến đổi sâu sắc và từng bước làm thay đổi mọi mặt đời sống xã hội; quá trình đẩy mạnh CNH, HĐH, hội nhập quốc tế và xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc đặt ra yêu cầu ngày càng cao vai trò của đội ngũ trí thức. Vì vậy, để xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức, cần phải hiện thực hóa chủ trương, chính sách của Đảng, đưa nghị quyết của Đảng vào cuộc sống, vai trò của đội ngũ trí thức cần phải được quan tâm đúng mức và kịp thời. □

### Tài liệu tham khảo

1. C. Mác - Ph. Ăng-ghen (1995), *Toàn tập*, tập 3, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
2. Đảng Cộng sản Việt Nam (2016), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII*, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội.
3. Đảng Cộng sản Việt Nam (2018), *Văn kiện Đảng toàn tập*, tập 67, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
4. Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, tập 1, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
5. Đảng Cộng sản Việt Nam (2023), “*Nghị quyết số 45-NQ/TW Hội nghị lần thứ tám Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, ngày 24/11/2023, về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới*”, Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/van-kien-tu-lieu-ve-dang/hoi-nghi-bch-trung-uong/khoa-xiii/nghi-quyet-so-45-nqtw-ngay-24112023-hoi-nghi-lan-thu-tam-ban-chap-hanh-trung-uong-dang-khoa-xiii-ve-tiep-tuc-xay-dung-va-4023>.
6. Hồ Chí Minh (2011), *Toàn tập*, tập 5, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
7. V.I. Lênin (1979), *Toàn tập*, tập 8, Nxb. Tiến bộ, Mát-xcơ-va.